

Một số vấn đề về quản lý nhà nước đối với hoạt động xuất bản ở Việt Nam

Nguyễn Anh Tú*

Ngày nhận: 21/7/2015

Ngày nhận bản sửa: 19/9/2015

Ngày duyệt đăng: 25/9/2015

Tóm tắt:

Từ những vấn đề lý luận và kết quả điều tra, khảo sát của tác giả, bài viết khuyến nghị một số giải pháp chủ yếu nhằm hoàn thiện quản lý nhà nước đối với hoạt động xuất bản tại Việt Nam. Những giải pháp này có liên quan đến quan điểm quản lý nhà nước đối với hoạt động xuất bản; đến hoàn thiện chiến lược về hoạt động xuất bản; đến xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật, đặc biệt là Luật xuất bản; đến tăng cường công tác tổ chức quản lý và kiểm soát nhà nước đối với hoạt động xuất bản.

Từ khóa: Xuất bản, hoạt động xuất bản, quản lý nhà nước đối với hoạt động xuất bản.

Some issues on state management of publishing activities in Vietnam

Abstract

On the basis of literature review and survey findings, the author recommends some key solutions to improving the state management of publishing activities in Vietnam. These solutions are related to the State's perspective on publishing activities, development strategy for publishing activities, legal framework, state management and control of publishing activities.

Keywords: Publishing, state management of publishing.

1. Đặt vấn đề

Xuất bản có vai trò quan trọng đặc biệt trong đời sống chính trị, kinh tế, xã hội nói chung, văn hóa nói riêng. Các quan hệ xã hội về xuất bản rất đa dạng, phong phú và phức tạp. Hoạt động xuất bản là một hoạt động đặc thù thuộc lĩnh vực văn hoá tư tưởng và khá nhạy cảm về chính trị- xã hội. Hoạt động xuất bản thuộc lĩnh vực văn hóa, tư tưởng nhằm phổ biến, giới thiệu tri thức thuộc các lĩnh vực của đời sống xã hội, giá trị văn hóa dân tộc và tinh hoa văn hóa nhân loại, đáp ứng nhu cầu đời sống tinh thần của nhân dân, nâng cao dân trí.

Sau hơn 10 năm thực hiện Chỉ thị 42 CT/TW (ngày 25/8/2004) của Ban Bí thư về “Nâng cao chất

lượng toàn diện của hoạt động xuất bản”, cùng với Luật xuất bản 2012 được ban hành và triển khai thực hiện, hoạt động xuất bản đã có những chuyển biến tích cực. Tuy nhiên, hoạt động xuất bản và quản lý nhà nước đối với hoạt động xuất bản vẫn còn nhiều vấn đề bất cập cần hoàn thiện cả về lý luận và thực tiễn.

Hơn nữa, trong điều kiện hội nhập kinh tế quốc tế sâu rộng, kỹ thuật in ấn và công nghệ thông tin phát triển vượt bậc cho phép một cá nhân có thể ngay lập tức xuất bản tác phẩm của mình phổ biến toàn thế giới một cách hết sức dễ dàng. Điều này đem lại những tác động tích cực, nhưng cũng có thể gây ra những tiêu cực hay nguy cơ trong đời sống kinh tế-xã hội. Quản lý nhà nước đối với hoạt động xuất bản

đòi hỏi thực hiện được đồng thời cả hai nhiệm vụ, đó là phát huy khả năng sáng tạo ra tác phẩm và kiểm soát được vấn đề nội dung của xuất bản phẩm. Vì vậy, hoàn thiện quản lý nhà nước đối với hoạt động xuất bản trong điều kiện hội nhập quốc tế là yêu cầu cấp thiết đặt ra hiện nay không chỉ cho các nhà nghiên cứu mà còn có ý nghĩa thiết thực cho các cơ quan quản lý nhà nước liên quan đến lĩnh vực này. Trên cơ sở trình bày một số vấn đề lý luận và kết quả khảo sát của tác giả, bài viết này phân tích thực trạng và đề xuất một số giải pháp chủ yếu nhằm góp phần hoàn thiện quản lý nhà nước đối với hoạt động xuất bản tại Việt Nam hiện nay.

2. Quản lý nhà nước đối với hoạt động xuất bản

Xuất bản theo tiếng Anh là *Publish*, tiếng Pháp là *Publier*, đều có nguồn gốc từ tiếng La tinh là *Publicare*, nghĩa là công bố cho mọi người biết (Nguyễn Hồng Vinh và cộng sự, 2012, trang 11). Hoạt động xuất bản đã xuất hiện từ nhiều thế kỷ và là công cụ thiết yếu để thúc đẩy sự phát triển của nền văn minh nhân loại. Hoạt động xuất bản vừa là hoạt động sáng tạo ra tri thức, vừa là hoạt động sản xuất vật chất. Theo Từ điển xuất bản, xuất bản là hoạt động thuộc lĩnh vực văn hóa tư tưởng thông qua việc sản xuất, phổ biến xuất bản phẩm đến nhiều người (Giang Triệu Thanh, 2007). Theo Khoản 1, Điều 4 Luật xuất bản 2012, xuất bản là việc tổ chức, khai thác bản thảo, biên tập thành bản mẫu để in và phát hành hoặc để phát hành trực tiếp qua các phương tiện điện tử (Quốc hội, 2012).

Hoạt động xuất bản là hoạt động thuộc lĩnh vực văn hoá tư tưởng, thông qua việc sản xuất, phổ biến những xuất bản phẩm đến nhiều người, không phải là hoạt động đơn thuần kinh doanh. Hoạt động xuất bản nhằm mục đích phổ biến những tác phẩm về chính trị, kinh tế, văn hoá, xã hội, khoa học, công nghệ, văn học, nghệ thuật; giới thiệu di sản văn hóa dân tộc, tinh hoa văn hoá thế giới; nâng cao dân trí, đáp ứng nhu cầu đời sống tinh thần của nhân dân, mở rộng giao lưu văn hoá với các nước.

Quản lý nhà nước đối với hoạt động xuất bản là sự tác động của Nhà nước lên các nhà xuất bản, cơ sở in và phát hành thông qua quá trình xây dựng chiến lược, chính sách pháp luật; tổ chức, chỉ đạo; kiểm soát hoạt động xuất bản, tạo ra môi trường thuận lợi nhất sao cho hoạt động xuất bản phát triển đúng định hướng, góp phần nâng cao dân trí, có hiệu quả cao một cách bền vững trong điều kiện biến

động của môi trường trong nước và quốc tế. Khái niệm nêu này bao gồm các yếu tố sau:

Thứ nhất, mục tiêu của quản lý nhà nước đối với hoạt động xuất bản là phát triển hoạt động xuất bản đúng định hướng của Đảng và Nhà nước; nâng cao dân trí và đời sống văn hóa tinh thần của nhân dân; nâng cao hiệu quả kinh tế của hoạt động xuất bản.

Thứ hai, đối tượng quản lý là hoạt động xuất bản tại các nhà xuất bản, các cơ sở in và phát hành.

Thứ ba, chủ thể quản lý nhà nước đối với hoạt động xuất bản, theo nghĩa rộng là bộ máy quản lý nhà nước gồm nhiều cơ quan quản lý các lĩnh vực, các ngành khác nhau của nền kinh tế quốc dân; theo nghĩa hẹp là Bộ Thông tin và Truyền thông.

Thứ tư, nội dung quản lý nhà nước đối với hoạt động xuất bản xét theo quá trình quản lý, bao gồm: Xây dựng chiến lược, chính sách; Xây dựng và tổ chức thực hiện chính sách và quy định pháp luật; Kiểm soát hoạt động xuất bản.

Quản lý nhà nước đối với xuất bản thể hiện quyền lực của Nhà nước trong lĩnh vực này. Nội dung quản lý nhà nước đối với hoạt động xuất bản bao gồm rất nhiều nội dung cụ thể trong quản lý từng khâu hoạt động xuất bản và các cấp quản lý nhà nước khác nhau. Theo khoản 1, điều 6 Luật xuất bản 2012, nội dung quản lý nhà nước về hoạt động xuất bản bao gồm: (i) Xây dựng và tổ chức thực hiện chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chính sách phát triển hoạt động xuất bản; ban hành theo thẩm quyền văn bản quy phạm pháp luật về hoạt động xuất bản và bản quyền tác giả trong hoạt động xuất bản; (ii) Tổ chức đọc, kiểm tra, thẩm định xuất bản phẩm lưu chiểu; (iii) Cấp, thu hồi các loại giấy phép trong hoạt động xuất bản; (iv) Nghiên cứu khoa học và ứng dụng công nghệ trong hoạt động xuất bản; đào tạo và bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ về hoạt động xuất bản; (v) Hợp tác quốc tế trong hoạt động xuất bản; (vi) Thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và xử lý vi phạm pháp luật trong hoạt động xuất bản; (vii) Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo, thống kê và công tác thi đua, khen thưởng trong hoạt động xuất bản; tuyển chọn và trao giải thưởng đối với xuất bản phẩm có giá trị cao (Quốc hội, 2012).

3. Thực trạng quản lý nhà nước đối với hoạt động xuất bản ở Việt Nam hiện nay

Nhận thức sâu sắc vị trí, vai trò đặc biệt của hoạt động xuất bản, trong những năm qua, Đảng và Nhà nước đã xây dựng những định hướng chiến lược

Bảng 1: Thống kê số lượng sách xuất bản từ 2010 – 2014

	Đơn vị	2010	2011	2012	2013	2014
Số đầu sách	Đầu sách	25.769	27.542	26.596	26.933	28.326
Tốc độ phát triển	%	100	107	103,2	104,5	110
Số bản sách	Triệu bản	277,765	293,723	295,314	279,720	369,925
Tốc độ phát triển	%	100	106	106,3	100,7	133,2
Số văn hóa phẩm	Triệu bản	32,561	26,365	28,962	18,265	24,403
Tốc độ phát triển	%	100	81	88,9	56,1	74,9
Mức hưởng thụ sách	Bản/người	3,3	3,4	3,4	3,2	4,1
Tốc độ phát triển	%	100	103	103	97	124

Nguồn: Tổng hợp từ Báo cáo tổng kết hàng năm của Cục Xuất bản, In và Phát hành (từ 2010 - 2014)

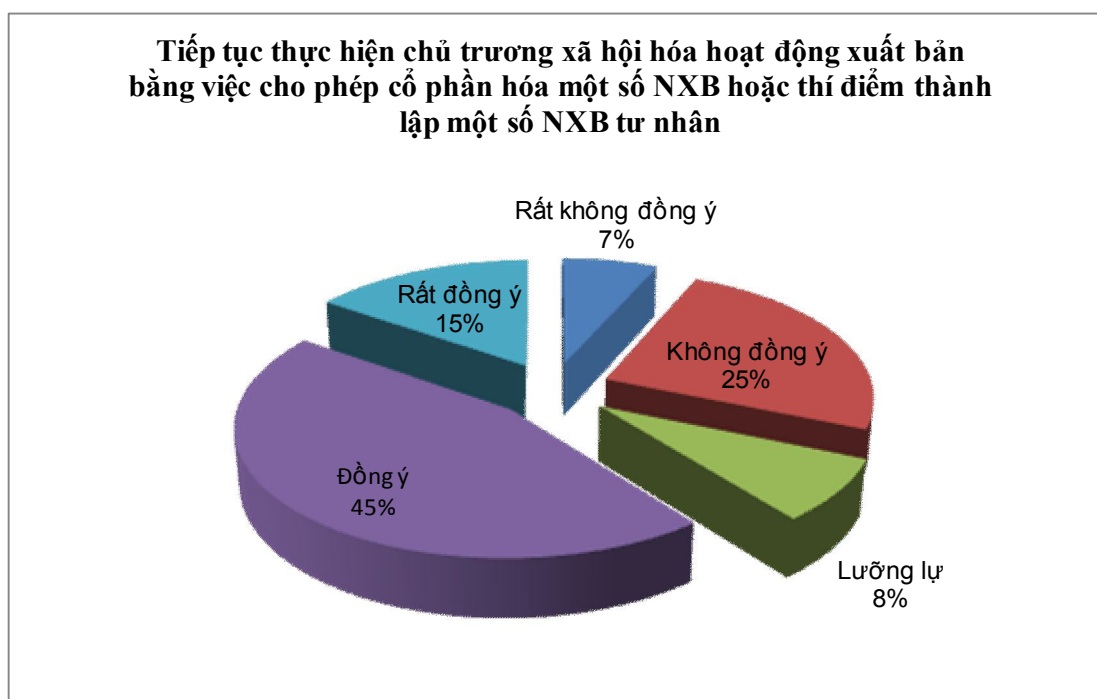
thích hợp, tạo điều kiện cho xuất bản phát triển trong cơ chế thị trường, định hướng xã hội chủ nghĩa.

Số lượng sách được xuất bản không ngừng tăng lên. Nội dung sách đúng định hướng, phục vụ có hiệu quả các nhiệm vụ chính trị của đất nước, đáp ứng tốt hơn nhu cầu ngày càng cao và đa dạng của người đọc, góp phần tích cực vào việc tuyên truyền phổ biến đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước, nâng cao dân trí, phát triển kinh tế - văn hóa-xã hội... Một số bộ sách có giá trị cao, các công trình nghiên cứu về chính trị, văn hóa, nghệ thuật, khoa học công nghệ, quản lý kinh tế, nhiều ấn phẩm phục vụ kỷ niệm những ngày lễ lớn của dân tộc và của

Đảng... đã xuất bản được. Bảng 1 trình bày số liệu thống kê theo một số tiêu chí trong 5 năm gần đây.

Công tác quy hoạch ngành xuất bản đã được Chính phủ quan tâm thực hiện. Ngày 16/1/2014, Thủ tướng Chính phủ đã ký Quyết định số 115/QĐ-TTg về việc Phê duyệt Quy hoạch phát triển xuất bản, in, phát hành xuất bản phẩm đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030. Quy hoạch nêu rõ quan điểm, mục tiêu và giải pháp của Nhà nước nhằm phát triển ngành xuất bản đến năm 2020, tầm nhìn đến 2030.

Cho đến năm 2020, tầm nhìn đến 2030, về mặt quan điểm, Nhà nước vẫn giữ vai trò chủ đạo trong lĩnh vực xuất bản. Điều này cho thấy rằng Nhà nước

Hình 1: Ý kiến về xã hội hoá hoạt động xuất bản

Nguồn: Kết quả khảo sát của tác giả

vẫn coi lĩnh vực này là lĩnh vực chính trị tư tưởng của Đảng và Nhà nước. Theo đó, có thể dự báo trong tương lai đến năm 2030, Nhà nước vẫn duy trì sở hữu đối với các nhà xuất bản. Với quan điểm này, lĩnh vực xuất bản sẽ giữ được ổn định, tuy nhiên khó có thể có những đột phá.

Tuy nhiên, qua khảo sát của tác giả, có đến 60% số người được hỏi (chủ yếu là lãnh đạo các nhà xuất bản và các đơn vị làm sách) cho rằng Nhà nước nên tiếp tục thực hiện chủ trương xã hội hóa hoạt động xuất bản bằng việc cho phép cổ phần hóa một số nhà xuất bản hoặc thí điểm thành lập một số nhà xuất bản tư nhân.

Về mô hình hoạt động, các nhà xuất bản hoạt động theo mô hình doanh nghiệp hiện nay gặp rất nhiều khó khăn trong việc thực hiện tôn chỉ mục đích của nhà xuất bản do yêu cầu chung của doanh nghiệp là đạt hiệu quả kinh tế, bảo toàn và phát triển vốn lên trên mục tiêu truyền thông xã hội của nhà xuất bản.

Công tác ban hành pháp luật về xuất bản cũng được quan tâm. Tính đến nay, đã có 4 đạo Luật xuất bản được ban hành: *Luật xuất bản 1993, 2004, 2008, 2012*. Trước năm 1993, Nhà nước ta chưa xây dựng Luật xuất bản. Hoạt động xuất bản được quản lý theo Sắc luật 003-SLT của Chủ tịch nước Việt Nam Dân chủ cộng hòa và các văn bản pháp quy khác của Chính phủ. Từ năm 1993 đến nay, công cụ cơ bản để quản lý nhà nước là Luật xuất bản và một số luật khác có liên quan.

Luật xuất bản được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam chính thức thông qua ngày 7/7/1993. Cho đến nay, Luật xuất bản đã qua ba lần bổ sung, sửa đổi và điều chỉnh. Lần thứ nhất vào năm 2004, Luật xuất bản sửa đổi đã được Quốc hội thông qua vào ngày 3/12/2004 và có hiệu lực thi hành ngày 1/7/2005. Lần thứ hai, năm 2008, Quốc hội đã ban hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật xuất bản ngày 3/6/2008 và có hiệu lực từ ngày 1/1/2009. Lần thứ ba, năm 2012, Luật xuất bản mới được Quốc hội thông qua ngày 20/11/2012, có hiệu lực ngày 1/7/2013.

Nghị định 195/2013/NĐ-CP của Chính phủ, ban hành ngày 21/11/2013 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật xuất bản. Nghị định quy định cụ thể nhiệm vụ quyền hạn của Bộ Thông tin và Truyền thông trong việc thực hiện quản lý nhà nước về hoạt động xuất bản; trách nhiệm của các Bộ có liên quan; điều kiện thành lập và hoạt động của

nhà xuất bản trong đó quy định rõ trách nhiệm của cơ quan chủ quản của nhà xuất bản phải duy trì các điều kiện hoạt động cho nhà xuất bản như sau: Trụ sở của nhà xuất bản có diện tích từ 200 mét vuông (m²) sử dụng trở lên; có ít nhất 05 (năm) tỷ đồng để bảo đảm hoạt động xuất bản; có đủ trang thiết bị để tổ chức xuất bản. Ngoài ra, cơ quan chủ quản và nhà xuất bản bảo đảm kinh phí hằng năm ít nhất 05 (năm) tỷ đồng, để nhà xuất bản thực hiện nhiệm vụ xuất bản theo tôn chỉ, mục đích của nhà xuất bản.

Nghị định 159/2013/NĐ-CP của Chính phủ, ban hành ngày 12/11/2013, có hiệu lực từ ngày 01/01/2014 quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động báo chí, xuất bản. Nghị định quy định cụ thể các hành vi vi phạm và mức xử phạt đối với các hành vi vi phạm hành chính trong hoạt động xuất bản. Đặc biệt, Nghị định bổ sung quyền xử phạt của Cục trưởng Cục Xuất bản, In và Phát hành được quyền xử phạt đến 100 triệu đồng.

Cho đến nay, có thể nói, các quy định pháp luật về xuất bản là khá đầy đủ, tuy nhiên, việc thực hiện vẫn còn chưa nghiêm, một số quy định còn chưa rõ, dẫn đến các cách hiểu khác nhau. Đơn cử, điều 8, Nghị định 195/2013/NĐ-CP quy định cơ quan chủ quản nhà xuất bản phải cấp vốn 5 tỷ cho nhà xuất bản nhưng lại không nói rõ là vốn bằng tiền mặt hay tính cả cơ sở vật chất, trang thiết bị; vốn đã cấp hay vốn chủ sở hữu hiện tại của nhà xuất bản? Còn có các quy định dưới luật vẫn được viết theo nghĩa bổ sung luật chứ không dừng ở việc quy định chi tiết thi hành. Đơn cử, khoản 1, điều 11 Nghị định 195/2013/NĐ-CP bổ sung thêm nghĩa vụ của nhà xuất bản phải trực tiếp ký hợp đồng in 3 bên khi liên kết xuất bản cũng gây không ít khó khăn, lúng túng cho cả nhà xuất bản lẫn đơn vị liên kết.

Theo quy định của Luật xuất bản 2012, phân cấp thẩm quyền thanh tra kiểm soát hoạt động xuất bản như sau:

Bộ Thông tin và Truyền thông giúp Chính phủ thực hiện quản lý nhà nước về hoạt động xuất bản trên phạm vi cả nước có nhiệm vụ, quyền hạn: (i) Thanh tra, kiểm tra việc chấp hành pháp luật về xuất bản; giải quyết khiếu nại, tố cáo và xử lý vi phạm pháp luật trong hoạt động xuất bản theo thẩm quyền; (ii) Cục Xuất bản, In và Phát hành là cơ quan chức năng của Bộ Thông tin và Truyền thông có nhiệm vụ, quyền hạn: (iii) Thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và xử lý vi phạm pháp luật trong hoạt động xuất bản theo thẩm quyền; (iv) Tạm

đình chỉ hoạt động của nhà xuất bản, cơ sở in, cơ sở phát hành xuất bản phẩm của Trung ương tại địa phương; đình chỉ hành vi vi phạm pháp luật về xuất bản của chi nhánh, văn phòng đại diện nhà xuất bản, cơ sở in, cơ sở phát hành xuất bản phẩm của Trung ương và tổ chức, cá nhân khác tại địa phương; tạm đình chỉ việc kinh doanh nhập khẩu xuất bản phẩm của cơ sở kinh doanh nhập khẩu xuất bản phẩm và báo cáo Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông đình chỉ việc phát hành xuất bản phẩm có nội dung vi phạm Luật xuất bản của cơ sở phát hành xuất bản phẩm tại địa phương; (v) Cấm lưu hành, thu hồi, tịch thu hoặc tiêu hủy xuất bản phẩm vi phạm pháp luật về xuất bản của nhà xuất bản, cơ quan, tổ chức được phép xuất bản, cơ sở kinh doanh nhập khẩu xuất bản phẩm thuộc địa phương và báo cáo Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông.

Sở Thông tin và Truyền thông là cơ quan chuyên môn của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có nhiệm vụ, quyền hạn: (i) Thực hiện thanh tra, kiểm tra việc chấp hành pháp luật về xuất bản; giải quyết khiếu nại, tố cáo và xử lý vi phạm pháp luật trong hoạt động xuất bản theo thẩm quyền; (ii) Tạm đình chỉ hoạt động in xuất bản phẩm hoặc đình chỉ việc in xuất bản phẩm đang in nếu phát hiện nội dung xuất bản phẩm vi phạm Điều 10 Luật xuất bản và báo cáo Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông, Chủ tịch ủy ban nhân dân cấp tỉnh; tạm đình chỉ việc tổ chức triển lãm, hội chợ xuất bản phẩm của cơ quan, tổ chức, cá nhân do địa phương cấp phép; tạm đình chỉ

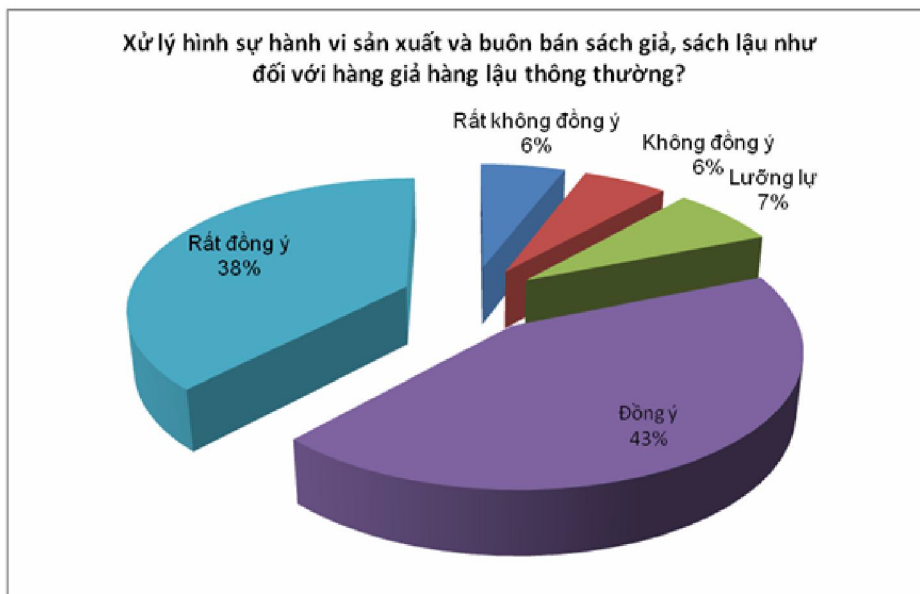
việc phát hành xuất bản phẩm có nội dung vi phạm Luật xuất bản của cơ sở phát hành xuất bản phẩm tại địa phương; (iii) Thực hiện việc tiêu hủy xuất bản phẩm vi phạm pháp luật về xuất bản khi có quyết định của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông hoặc Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

Trong năm 2014, thực hiện chức năng thanh tra, kiểm tra chuyên ngành, Cục Xuất bản, in và phát hành đã đồng thời thực hiện hàng loạt các cuộc thanh tra đột xuất các đối tượng có dấu hiệu vi phạm pháp luật, nhằm tăng cường năng lực kiểm tra, giám sát của cơ quan quản lý nhà nước, giảm thiểu tình trạng vi phạm pháp luật trong hoạt động xuất bản. Kết quả như sau:

- Cục Xuất bản, In và Phát hành tiến hành 11 cuộc thanh tra theo kế hoạch, 05 cuộc thanh tra đột xuất, 08 cuộc kiểm tra; ban hành 09 quyết định xử phạt vi phạm hành chính với tổng số tiền phạt là 1.348 triệu đồng. Đồng thời, Cục Xuất bản, In và Phát hành đã phối hợp với A87-Bộ Công an, Thanh tra Bộ, Sở Thông tin và Truyền thông các tỉnh, thành phố và các cơ quan chức năng thanh tra tại một số địa bàn. Qua đó, phát hiện và xử lý kịp thời các vụ việc, điển hình là việc thu giữ và xử lý hơn 13.000 bản sách, chủ yếu là sách tham khảo không có nguồn gốc, chứng từ hóa đơn của 04 nhà sách tại Bắc Giang.

- Đoàn thanh tra liên ngành phòng chống in lậu Trung ương tiến hành 10 cuộc kiểm tra, xử phạt vi phạm hành chính 02 cơ sở với tổng số tiền phạt là 130 triệu đồng.

Hình 2: Ý kiến về hình thức xử lý hành vi làm sách giả, sách lậu



Nguồn: Kết quả khảo sát của tác giả

- Thanh tra Bộ chủ trì thực hiện 06 cuộc thanh tra theo kế hoạch, 01 cuộc thanh tra đột xuất, ban hành 08 quyết định xử phạt hành chính với tổng số tiền phạt là 186 triệu đồng.

Theo số liệu báo cáo chưa đầy đủ, năm 2014, thanh tra các Sở thực hiện: 245 cuộc thanh tra; thu hồi 17.165 xuất bản phẩm vi phạm; tiêu hủy 2.968 xuất bản phẩm; xử phạt 1.097.870.000 đồng (Cục Xuất bản, 2014).

Tuy nhiên, khảo sát của tác giả đã cho thấy giới làm sách vẫn vô cùng bức xúc trước tình trạng sách giả sách lậu tràn lan như hiện nay. Trên 80% người được hỏi đồng ý với đề nghị cần xử lý hình sự đối với hành vi sản xuất và buôn bán sách giả, sách lậu như đối với hàng giả hàng lậu thông thường.

4. Một số khuyến nghị giải pháp hoàn thiện quản lý nhà nước về xuất bản tại Việt Nam

Thứ nhất, về quan điểm quản lý nhà nước đối với hoạt động xuất bản

Cần có cách nhìn toàn diện hơn đối với hoạt động xuất bản, coi nó là phương tiện, công cụ, là vũ khí quan trọng của mặt trận văn hóa, tư tưởng; đồng thời phải quan tâm đầy đủ đến mặt khoa học và kinh tế của lĩnh vực này. Đây là một yêu cầu quan trọng và chủ yếu nhất của hoạt động xuất bản trong cơ chế thị trường và hội nhập quốc tế. Do đó, từ khâu lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý đến đội ngũ những người trực tiếp hoạt động xuất bản cũng như đối với toàn xã hội phải thấm nhuần sâu sắc tư duy nói trên để cùng nhau góp phần thúc đẩy hoạt động này phát triển theo hướng nâng cao chất lượng toàn diện cùng các lĩnh vực khác cấu thành nền văn hóa Việt Nam, khẳng định được vai trò vừa là mục tiêu vừa là động lực phát triển của một xã hội hiện đại. Không thể chấp nhận và cũng không để cho hoạt động này “tự thân vận động” hoặc sản xuất ra loại hàng hóa chủ yếu chạy theo lợi nhuận mà coi nhẹ các giá trị tinh thần, các giá trị nhân văn truyền thống của dân tộc (Nguyễn Hồng Vinh và Cộng sự, 2012, trang 240).

Về vấn đề xã hội hóa hoạt động xuất bản, từ khi Luật xuất bản 2004 được ban hành, vai trò của tư nhân trong liên kết xuất bản được thừa nhận về mặt pháp lý và vai trò đó ngày càng tăng không chỉ ở sự chi phối về vốn mà bằng cả sự năng động trong tìm kiếm bản thảo và tổ chức phát hành. Bên cạnh một số tồn tại, xã hội hóa trong hoạt động xuất bản đã cho thấy hiệu quả khá rõ rệt, huy động nhiều nguồn lực xã hội (cả trong và ngoài nước) tham gia vào

hoạt động xuất bản. Nhiều doanh nghiệp phát hành sách tư nhân sau khi thành lập đã hoạt động hiệu quả, liên kết với nhà xuất bản thực hiện nhiều đầu sách có giá trị (ví dụ Nhã Nam đã liên kết cùng nhà xuất bản Hội Nhà văn tổ chức xuất bản cuốn Nhật ký Đặng Thùy Trâm với số lượng phát hành lên đến trên 600.000 bản). Nhiều doanh nghiệp phát triển thành thương hiệu mạnh uy tín trong làng xuất bản, mua được bản quyền nhiều đầu sách nước ngoài có giá trị để xuất bản trong nước như Trí Việt, Thái Hà book, Đông Tây, Nhã Nam, Đông A, Alphabooks, Tinh hoa, Fabaco, Gia Nguyễn... (Nguyễn Hồng Vinh và Cộng sự, 2012).

Đã đến lúc chúng ta cần xem xét công nhận chính thức lực lượng này để có thể đưa ngành xuất bản phát triển theo hướng hiện đại. Hầu hết các nền xuất bản hiện đại trên thế giới đều dựa vào các nhà xuất bản không thuộc sở hữu Nhà nước. Công việc cần thiết hiện nay là cho phép thí điểm cổ phần hóa từng bước một số nhà xuất bản, tiến tới việc cho phép thành lập thí điểm 1, 2 nhà xuất bản tư nhân. Nhà nước sẽ phải kiểm soát bằng cơ chế pháp luật, đảm bảo các nhà xuất bản không đưa ra các xuất bản phẩm vi phạm điều cấm của Luật xuất bản, bất kể đó là nhà xuất bản nhà nước hay tư nhân.

Thứ hai, tiếp tục hoàn thiện chiến lược về hoạt động xuất bản

Cần có chiến lược chủ động hội nhập với khu vực và thế giới, đồng thời bảo tồn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc trong hoạt động xuất bản. Để xuất bản Việt Nam chủ động hơn nữa trong hội nhập quốc tế, Nhà nước cần có chương trình phát triển ngành xuất bản lồng ghép với Chương trình phát triển hoặc Chương trình Mục tiêu quốc gia của ngành văn hóa, ngành thông tin và truyền thông, tạo ra một hợp lực mạnh mẽ mà sách báo là một thành tố thiết yếu, bên cạnh các sản phẩm văn hóa khác như phim ảnh, nghệ thuật, du lịch... góp phần bảo vệ, giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc đồng thời quảng bá văn hóa Việt Nam ra quốc tế.

Cần có chiến lược quảng bá thương hiệu Hội chợ Sách Việt Nam mạnh mẽ hơn nữa bằng các phương tiện thông tin đại chúng, cần xây dựng và sớm đưa vào hoạt động trang thông tin điện tử về Hội chợ sách Việt Nam. Trước mắt, nên nhắm vào các nước láng giềng và trong khu vực Đông Nam Á hay Đông Á. Đồng thời, chúng ta phải tận dụng các Hội chợ Sách quốc tế lớn khác để quảng bá cho ngành xuất bản Việt Nam; chú trọng mở rộng quan hệ với

những thị trường mới, đối tác mới; coi trọng hoạt động marketing nhằm quảng bá, trao đổi, giao dịch bản quyền với các đối tác nước ngoài có nhu cầu tìm hiểu về đất nước, con người Việt Nam.

Trong bối cảnh hội nhập quốc tế, việc mua bán bản quyền giữa các nước diễn ra sôi nổi. Tuy nhiên, với đa số người dân Việt Nam, cụm từ “sách bản quyền” dường như còn quá xa lạ. Bởi trên thực tế có rất ít người quan tâm hoặc hiểu đúng thế nào là sách có bản quyền, tại sao lại phải đọc sách có bản quyền. Thời gian qua, một số nhà xuất bản nước ngoài đã không ít lần lên tiếng “cảnh cáo” Việt Nam, nếu cứ tiếp tục với tình trạng sách in lậu lan tràn hiện nay thì họ sẽ không bán bản quyền cho Việt Nam nữa. Do đó, muốn hội nhập với thế giới, những người làm xuất bản cần tôn trọng, thực thi đúng cam kết về bản quyền nhằm đem đến những cuốn sách tốt nhất cho độc giả Việt Nam và xây dựng nhiều nhà sách có bản quyền hơn nữa nhằm khuyến khích người dân đến với sách có bản quyền.

Thứ ba, xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật, đặc biệt là Luật xuất bản

Luật xuất bản 2012 mới được thông qua, tuy nhiên một số vấn đề sau đây cần phải làm rõ trong các văn bản dưới luật, cụ thể như sau:

- Xác định rõ hơn về vị trí, tính chất, mục đích của hoạt động xuất bản, trong đó lĩnh vực xuất bản cần được xác định là khâu quan trọng nhất hình thành chất lượng nội dung xuất bản phẩm; mặt khác cần giới hạn cụ thể tính chất văn hóa- tư tưởng đối với hai lĩnh vực in và phát hành để áp dụng những chính sách ưu đãi và hỗ trợ của Nhà nước một cách hợp lý.

- Quy định cụ thể hơn đối tượng và điều kiện được lập nhà xuất bản, trách nhiệm của cơ quan chủ quản nhà xuất bản, trong đó cần quy định cụ thể về cơ chế mở giao cho Chính phủ xem xét những nhóm đối tượng được thành lập nhà xuất bản theo hướng tạo điều kiện tiếp tục xã hội hóa hoạt động xuất bản (Nguyễn Anh Tú, 2009).

- Quy định loại hình (mô hình) tổ chức nhà xuất bản và những điều kiện, tiêu chí để áp dụng loại hình (mô hình) tổ chức phù hợp với Luật Doanh nghiệp; hoặc nếu thấy cần thiết có thể quy định loại hình riêng cho nhà xuất bản mà không nhất thiết phải áp dụng Luật Doanh nghiệp.

- Các hình thức và nguyên tắc công bố tác phẩm, tài liệu dưới dạng xuất bản phẩm hoặc công bố qua

các blog cá nhân trên mạng internet.

Thứ tư, tăng cường công tác tổ chức quản lý hoạt động xuất bản

Hai Bộ có liên quan trực tiếp đến hoạt động xuất bản là Bộ Thông tin và Truyền thông và Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, trong đó chức năng quản lý nhà nước được giao cho Bộ Thông tin và Truyền thông. Tuy nhiên, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch cũng có ảnh hưởng không nhỏ và trực tiếp đối với hoạt động xuất bản. Chức năng quản lý nhà nước về bản quyền tác giả, quảng cáo, thư viện, hội chợ triển lãm về văn hóa, quản lý các hội sáng tạo văn học nghệ thuật, chế độ nhuận bút... là những lĩnh vực gắn bó mật thiết với hoạt động xuất bản lại thuộc Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch. Đương nhiên, sự phối hợp giữa các Bộ sẽ phức tạp và chậm hơn là do một Bộ xem xét quyết định. Qua một thời gian hoạt động theo mô hình hai Bộ nói trên, thực tiễn đã cho thấy cần có sự nghiên cứu, đánh giá những ưu điểm, hạn chế, từ đó xây dựng một mô hình quản lý phù hợp để hoạt động xuất bản phát triển tốt hơn.

Các đơn vị xuất bản, in và phát hành bao gồm 63 nhà xuất bản của Nhà nước và các doanh nghiệp tư nhân tham gia vào hoạt động xuất bản, in ấn và phát hành là đối tượng chịu sự quản lý nhà nước đối với hoạt động xuất bản. Để hoạt động quản lý có hiệu lực và hiệu quả, sự hợp tác của các đối tượng quản lý là vô cùng quan trọng. Các đơn vị xuất bản cần chủ động hơn nữa trong hoạt động của mình, tránh ỷ lại vào sự trợ cấp của các cơ quan nhà nước. Cần coi hoạt động xuất bản và kinh doanh sách là hoạt động đầy tiềm năng, có nhiều cơ hội phát triển. Tuy nhiên, mỗi đơn vị cũng cần có chiến lược cho sự phát triển ổn định và lâu dài của mình. Để phát triển ổn định và lâu dài, một trong những yếu tố cần có đó là sự tuyệt đối tuân thủ pháp luật trong hoạt động sản xuất kinh doanh. Đối với hoạt động xuất bản, vấn đề pháp luật quan trọng nhất chính là pháp luật về bản quyền. Các đơn vị làm sách luôn đứng trước nguy cơ bị xâm phạm bản quyền từ các đơn vị làm sách đồng nghiệp trong và ngoài nước. Do vậy, cách thiết thực để chống lại tình trạng này chính là cùng cam kết với nhau tuân thủ pháp luật về bản quyền, chủ động không xâm phạm và quyền tác giả của tác giả sách và các đơn vị làm sách khác.

Nhà nước cần có chính sách tạo điều kiện cho các nhà xuất bản phát triển đúng định hướng, phục vụ tốt nhiệm vụ chính trị, tránh thương mại hóa và chịu sức ép của kinh tế thị trường. Cần đào tạo đội ngũ

biên tập tại các nhà xuất bản có đủ trình độ, bản lĩnh chính trị và tâm huyết với ngành, cung cấp các thông tin thường xuyên để cán bộ làm công tác xuất bản nắm vững và xử lý khéo léo những vấn đề nhạy cảm, phức tạp, tránh xảy ra sai sót vì thiếu thông tin.

Thứ năm, tăng cường kiểm soát nhà nước đối với hoạt động xuất bản

Sách truyền thống vẫn chiếm tỷ trọng lớn trong thời gian tới nên việc xử lý vi phạm vẫn phải tập trung vào nhóm xuất bản phẩm in trên giấy. Các xuất bản phẩm xuất bản trên mạng chiếm tỷ trọng ít hơn nhưng mức độ vi phạm lại phổ biến hơn, khó kiểm soát và có tốc độ lan truyền nhanh hơn. Vì vậy, không thể coi nhẹ nhóm xuất bản phẩm này. Đặc biệt, việc áp dụng các giải pháp kỹ thuật, công nghệ để xử lý nhóm xuất bản phẩm vi phạm dạng này là

rất khó khăn, phức tạp, đòi hỏi đầu tư tốn kém và có một đội ngũ nhân sự vừa tinh thông về công nghệ thông tin, lại vừa có sự nhạy bén chính trị và nền tảng văn hóa cao (Lý Bá Toàn, 2010). Việc xử lý các xuất bản phẩm vi phạm cần đề cao tính nghiêm minh của pháp luật nhưng cũng phải coi trọng hiệu quả xã hội, đặc biệt với các vấn đề phức tạp, nhạy cảm nếu xử lý không tốt sẽ gây ra những hậu quả không có lợi không chỉ trong nước mà còn bị các thế lực thù địch bên ngoài lợi dụng, xuyên tạc. Đối với các vi phạm loại này cần tạo ra sự đồng thuận cao và trao đổi kỹ với các cơ quan chức năng để áp dụng các biện pháp thích hợp. Cần tăng cường chế tài xử phạt các hành vi sản xuất, tiêu thụ sách giả sách lậu. □

Tài liệu tham khảo

- Cục Xuất bản (2014), *Báo cáo tổng kết hoạt động xuất bản và phát hành xuất bản phẩm năm 2014, triển khai nhiệm vụ năm 2015*.
- Giang Thiệu Thanh (2007), *Từ điển xuất bản*, Nhà Xuất bản Từ điển Bách khoa, Hà Nội.
- Lý Bá Toàn (2010), *Nghiên cứu đề xuất mô hình tổ chức và cơ chế chính sách nâng cao hiệu quả hoạt động xuất bản*, Đề tài khoa học cấp Bộ.
- Nguyễn Anh Tú (2009), Một số vấn đề về quản lý nhà nước trong lĩnh vực xuất bản, *Tạp chí Kinh tế và Phát triển*, Số đặc biệt, tháng 06/2009, 10-13.
- Nguyễn Hồng Vinh, Nguyễn Kiểm, Hoàng Phong Hà, Trần Đoàn Lâm, Nguyễn Thế Kỳ, Đường Vinh Sương, Trần Văn Hải, Nguyễn Quý Thao, Vi Quang Thọ và Võ Từ Thành, (2012), *Xuất bản Việt Nam trong bối cảnh kinh tế thị trường và hội nhập quốc tế*, Nhà xuất bản Thời đại, Hà Nội.
- Quốc hội (2012), *Luật xuất bản 2012*, ban hành ngày 20 tháng 11 năm 2012.

Thông tin tác giả:

* **Nguyễn Anh Tú**, Thạc sỹ

- Tổ chức tác giả công tác: Nhà Xuất bản Đại học Kinh tế Quốc dân

- Lĩnh vực nghiên cứu chính của tác giả: pháp luật, khoa học quản lý

- Địa chỉ Email: anhtu229@gmail.com